

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/ MÔ ĐUN

Lớp: **TTV23B6** Năm học: **23-24**
Mã MH/MĐ: **MD003008** Học kỳ: **02**
Tên MH/MĐ: **Bảng tính diện tử**
Số TC: **3**

STT	MSHS	Họ tên		Ngày sinh	Hệ số 1				Hệ số 2				Thi L1	Thi L2	ĐMH/ MĐ
1	2354802035169	Lý Gia	Bảo	29/07/2008			7	7	7.0	8.0			9.0		8.3
2	2354802035170	Hồ Phước	Bi	08/09/2008			7	8	8.0	8.0			9.0		8.5
3	2354802035171	Mã Thị Trúc	Em	08/12/2007			6.5	0	0.0	0.0			0.0	0.0	0.4
4	2354802035172	Nguyễn Thành	Hiếu	18/10/2008			7	8	8.0	9.0			10.0		9.3
5	2354802035173	Nguyễn Văn	Hiếu	28/04/2007			0	0	0.0	0.0			0.0	0.0	0.0
6	2354802035174	Phan Quốc	Huy	06/04/2008			6.5	8	8.5	9.0			9.0		8.7
7	2354802035175	Lê Thị	Huyền	28/06/2008			7.5	8.5	9.5	9.0			10.0		9.5
8	2354802035176	Huỳnh Nguyễn Hồ	Khải	05/01/2008			7	7.5	8.0	9.0			9.5		8.9
9	2354802035177	Lê Bảo	Khang	09/12/2008			7	9	9.5	9.0			9.5		9.2
10	2354802035178	Nguyễn Thanh	Lam	09/06/2008			7.5	8	9.5	7.5			9.5		9.0
11	2354802035179	Kha Phước	Lộc	24/03/2008			7	7.5	8.0	7.5			9.5		8.7
12	2354802035180	Đặng Hữu	Luân	14/06/2008			0	0	0.0	0.0			0.0	0.0	0.0
13	2354802035181	Phùng Cẩm	Ly	25/08/2008			6	6.5	7.0	8.0			9.5		8.5
14	2354802035182	Trần Hạo	Nam	28/05/2008			7	7.5	8.0	8.0			9.0		8.5
15	2354802035183	Nguyễn Trần Thanh	Ngân	26/10/2008			6.5	7.5	9.0	9.0			9.5		9.0
16	2354802035184	Mai Trí Hữu	Nhân	29/09/2008			7.5	7.5	7.0	8.5			9.0		8.5
17	2354802035185	Hồ Thị Bảo	Nhi	01/12/2008			6.5	8	7.0	7.5			0.0		2.9
18	2354802035186	Lê Thị Bảo	Nhi	30/06/2008			6.5	8	9.0	9.0			9.0		8.8
19	2354802035187	Lý Thị Huỳnh	Như	12/12/2008			0	0	0.0	0.0			0.0	0.0	0.0
20	2354802035189	Nguyễn Thị Thúy	Oanh	30/10/2008			6.5	8	9.0	8.0			9.0		8.6
21	2354802035190	Nguyễn Thúy	Oanh	15/09/2008			6.5	8	7.5	7.5			0.0		3.0
22	2354802035192	Nguyễn Thị Như	Phương	12/11/2008			7	7.5	7.5	8.0			7.5		7.5
23	2354802035193	Nguyễn Văn	Quyển	09/12/2006			6.5	8	10.0	9.0			9.0		8.9
24	2354802035196	Trần Vĩnh	Tài	13/10/2008			7	8	7.0	8.0			10.0		9.0
25	2354802035197	Nguyễn Quốc	Thái	15/04/2008			7	8	9.5	9.0			9.0		8.9
26	2354802035198	Trần Thị Bảo	Thy	10/11/2008			6.5	8	9.0	9.0			9.5		9.1
27	2354802035199	Huỳnh Nguyệt	Trân	08/11/2007			0	0	0.0	0.0			0.0	0.0	0.0
28	2354802035200	Trần Thị Phương	Trinh	22/03/2008			7.5	7.5	7.0	7.5			9.0		8.3

Châu Đốc, ngày 25 tháng 6 năm 2024

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Nguyễn Thị Muội